

**PHẢN BÁC QUAN ĐIỂM
“KHÔNG THỂ XÂY DỰNG NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM
TRONG ĐIỀU KIỆN MỘT ĐẢNG CẦM QUYỀN”**

Trần Thị Thúy Chinh^{1*}, Trịnh Thị Thúy¹

¹Học viện Chính trị Khu vực I

* Email: chinhtranthuy@yahoo.com

Ngày nhận bài: 27/06/2024

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 21/08/2024

Ngày chấp nhận đăng: 04/09/2024

TÓM TẮT

Bài viết phản bác quan điểm sai trái, thù địch cho rằng “không thể xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong điều kiện một đảng cầm quyền”. Bằng phương pháp nghiên cứu lí thuyết và phân tích thực tiễn, bài viết đã nhận diện rõ những quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa trong điều kiện một đảng cầm quyền ở Việt Nam, đồng thời phản bác những quan điểm sai trái, thù địch này thông qua hệ thống các luận cứ, luận chứng khoa học trên cả phương diện lí luận và thực tiễn, khẳng định vai trò tiên quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Từ khóa: Đảng Cộng sản, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phê phán, quan điểm, xây dựng.

REFUTING THE VIEWPOINT

**“IT IS IMPOSSIBLE TO BUILD SOCIALIST DEMOCRACY IN VIETNAM
UNDER THE CONDITION OF A SINGLE RULING PARTY”**

ABSTRACT

The article refutes the erroneous and hostile viewpoint that "it is impossible to build socialist democracy in Vietnam under the condition of a single ruling party". Using theoretical research methods and practical analysis, the article clearly identifies the erroneous and hostile viewpoints that deny socialist democracy under the condition of a single ruling party in Vietnam, while also refuting these viewpoints through a system of scientific arguments and evidence from both theoretical and practical perspectives, affirming the decisive role of the Communist Party of Vietnam in the process of building socialist democracy in Vietnam.

Keywords: Communist Party, contribution, criticism, socialist democracy, viewpoint.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay trên nhiều kênh thông tin đại chúng, các thế lực thù địch thường xuyên xuyên tạc, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Chúng cho rằng: “không thể xây dựng được nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong điều kiện một đảng cầm quyền”. Đây là một luận điểm xuyên tạc hết sức nguy hiểm, vì

mục đích của các thế lực thù địch là nhằm xuyên tạc, chống phá chế độ chính trị một đảng lãnh đạo của Việt Nam; xuyên tạc, phủ nhận những thành tựu của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay. Đây là một luận điệu sai trái, thù địch nguy hiểm vì nó gây nên tâm lí hoang mang, dao động, mất niềm tin của nhân dân vào chế độ nhất nguyên chính trị ở

Việt Nam, hoài nghi vào công cuộc xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam thông qua sự lãnh đạo của Đảng. Trên cơ sở kế thừa các công trình nghiên cứu trước đó, dựa trên các quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và đặc biệt là những thành tựu đạt được trong thực tiễn xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong gần 40 năm đổi mới đất nước, bài viết đã nhận diện và đưa ra nhiều luận cứ xác đáng để phủ nhận luận điệu xuyên tạc, thù địch trên, góp phần bảo vệ chế độ nhất nguyên chính trị và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu lí thuyết khi áp dụng nghiên cứu tổng hợp các tài liệu về xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; phân tích vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam từ 1986 đến nay. Đồng thời, bài viết sử dụng phương pháp phân tích thực tiễn để làm rõ những thành tựu to lớn mà nền dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam đạt được trong gần 40 năm đổi mới – cơ sở để bác bỏ quan điểm sai trái, thù địch về xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam thông qua vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Nhận diện những quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa trong điều kiện một đảng cầm quyền ở Việt Nam

Ở Việt Nam, chế độ dân chủ nhân dân được xác lập ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công. Đặc biệt, từ Đại hội VI (1986), với đường lối đổi mới toàn diện đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam ngày càng được phát triển và hoàn thiện, thể hiện rõ trên mọi phương diện (lí luận, thực tiễn), trên mọi lĩnh vực (chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội),... Tuy nhiên, không đồng hành cùng dân tộc nhưng một bộ phận người Việt Nam ở nước ngoài và trong nước luôn có thái độ thù địch, phủ nhận và chống phá những thành quả của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Họ cho rằng: “Một đảng lãnh đạo thì mất dân chủ,

kìm hãm, cản trở sự phát triển thịnh vượng của đất nước”; “Việt Nam không có dân chủ và quyền con người không được bảo đảm”; “Việt Nam không có dân chủ vì thực hiện chế độ nhất nguyên, một đảng (độc đảng) nên thực hiện cả hai nhiệm vụ: vừa đá bóng, vừa thổi còi, từ đó dẫn đến hiện tượng dân chủ hình thức”; “Việt Nam muốn có dân chủ thực sự thì phải đa đảng”; “Dân chủ đối lập với pháp chế, kỉ cương”; “Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhà nước và toàn xã hội tức là theo chế độ đảng trị, bằng đảng chủ”; “một đảng cầm quyền thì không thể có dân chủ, chỉ dẫn đến độc tài, độc trị” (Phan Dương, 2021)...

Ngoài ra, để phủ nhận những thành tựu của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các thế lực thù địch cũng không quên “chĩa mũi giáo” vào nguyên tắc tập trung dân chủ, bởi vì đây là một nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam. Từ đó, chúng đã ráo riết tung ra các luận điệu xuyên tạc nguyên tắc tập trung dân chủ, như: nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc sai lầm, sẽ dẫn đến tập trung quan liêu, chuyên chế, bảo thủ, kìm hãm tư duy sáng tạo; dân chủ không thể đi đôi với tập trung; dân chủ chỉ là thứ yếu, hình thức; nhân dân không được phát huy hết trách nhiệm giám sát đối với Đảng, nhà nước; nhân dân không được phát huy quyền làm chủ; không được thụ hưởng xứng đáng những thành quả lao động làm ra; dân thụ hưởng là hình thức và mị dân;... Có thể thấy, đây là những luận điệu xuyên tạc hết sức nham hiểm của các thế lực thù địch nhằm tạo ra tâm lí hoang mang, dao động, hoài nghi trong nhân dân vào chế độ một đảng lãnh đạo ở Việt Nam, nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhằm chèo lái chế độ chính trị Việt Nam đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

3.2. Phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa trong điều kiện một đảng cầm quyền ở Việt Nam

Chúng ta có đầy đủ các cơ sở khoa học để bác bỏ những luận điệu xuyên tạc, phủ định nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong điều kiện một đảng lãnh đạo hiện nay.

3.2.1. Một là, về mặt lý luận

Thứ nhất, cần hiểu đúng bản chất của mối quan hệ giữa dân chủ và nhất nguyên chính trị, thực hành dân chủ trong điều kiện một đảng lãnh đạo, cầm quyền.

Vấn đề đa đảng hay một đảng là tùy thuộc vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể của mỗi nước trong từng giai đoạn, vào vai trò của từng thành phần kinh tế trong đời sống xã hội, tương quan lực lượng giai cấp, quy định của Hiến pháp và pháp luật của mỗi nước, uy tín và sức mạnh của đảng cầm quyền, quan niệm về dân chủ và ảnh hưởng của các nhân tố bên ngoài,... Tính nhất nguyên chính trị được thể hiện trong việc khẳng định vai trò lãnh đạo của một đảng duy nhất cầm quyền ở Việt Nam. Một nền dân chủ phát triển không lệ thuộc vào chế độ đa đảng hay một đảng, mà ở chỗ đảng cầm quyền đại diện cho lợi ích của ai, đa số hay thiểu số nhân dân, sử dụng quyền lực nhà nước vào những mục đích gì trên thực tế, có vì quyền lợi của nhân dân không. Không nên chỉ xem xét chế độ đa đảng hay một đảng làm căn cứ duy nhất để đánh giá tính chất và trình độ của dân chủ.

Vấn đề một đảng duy nhất cầm quyền hay các đảng cầm quyền không ảnh hưởng quyết định tới dân chủ, mà quan trọng là đảng đó là đảng như thế nào khi cầm quyền. Liên quan đến vấn đề này, trong buổi trả lời phỏng vấn báo chí Ấn Độ năm 2010, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng (cố Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam) đã khẳng định: “Không phải có nhiều đảng thì dân chủ hơn, ít đảng thì ít dân chủ hơn; mỗi nước có hoàn cảnh, điều kiện lịch sử cụ thể khác nhau, điều quan trọng là xã hội có phát triển không, nhân dân có được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc không và đất nước có ổn định để ngày càng phát triển đi lên hay không? Đó là tiêu chí quan trọng nhất” (Hội đồng Lý luận Trung ương, 2017). Vì vậy, một đảng lãnh đạo thì phải tổ chức, xây dựng thể chế chính trị và lãnh đạo sự vận hành, tổ chức như thế nào để không hạn chế, vi phạm dân chủ. Nếu đảng cầm quyền vi phạm dân chủ thì sẽ làm mất lòng tin của nhân dân và sớm muộn đảng đó sẽ mất quyền lãnh đạo, mất khả năng cầm quyền.

Thứ hai, trong suốt quá trình lãnh đạo, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chú trọng xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, coi đây là nền tảng để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Kế thừa và phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, Đại hội VI của Đảng (1986) đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, nhấn mạnh phát huy dân chủ để tạo ra một động lực mạnh mẽ cho phát triển đất nước. Đại hội khẳng định trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “*lấy dân làm gốc, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2005); bài học “*cách mạng là sự nghiệp của quần chúng*” bao giờ cũng quan trọng. “*Thực tiễn cách mạng chứng minh rằng: ở đâu, nhân dân lao động có ý thức làm chủ và được làm chủ thật sự, thì ở đấy xuất hiện phong trào cách mạng*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2005). Đại hội VI tiếp tục kế thừa khái niệm “*làm chủ tập thể*” của các Đại hội IV, V và khẳng định: “*Đảng ta coi làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa cần được thể hiện trong mọi lĩnh vực của đời sống. Chúng ta xác định mối quan hệ Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, nhà nước quản lý thành cơ chế chung trong quản lý toàn bộ xã hội*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2005).

Đại hội VII của Đảng (1991) đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991), trong đó đã rút ra bài học lớn “*sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2005). Cương lĩnh năm 1991 đã phác họa ra 06 đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng, trong đó đặc trưng đầu tiên là: do nhân dân lao động làm chủ. Đặc biệt Cương lĩnh năm 1991 đã khẳng định: “*Toàn bộ tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị nước ta trong giai đoạn mới là nhằm xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân. Dân chủ gắn liền với công bằng xã hội phải được thực hiện trong thực tế cuộc sống trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội thông qua hoạt động của nhà nước do nhân dân cử ra và bằng các hình thức dân chủ trực tiếp. Dân chủ đi đôi với kỉ luật, kỉ cương, phải*

được thể chế hoá bằng pháp luật và pháp luật bảo đảm” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2005). Có thể khẳng định, Đại hội VII đã có bước tiến lớn trong nhận thức về dân chủ. Đảng ta không sử dụng khái niệm “làm chủ tập thể”, “chế độ làm chủ tập thể” từ Đại hội này.

Đặc biệt, Đại hội XI của Đảng (2011) đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định “*xã hội xã hội chủ nghĩa do nhân dân ta xây dựng là một xã hội: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ,...*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011). Đổi mới của Đại hội XI so với Đại hội X là chuyển cụm từ “dân chủ” lên trước cụm từ “công bằng”. Đây không đơn thuần là chuyển vị trí, mà thực chất là nhận thức rõ hơn, đầy đủ hơn, chính xác hơn vị trí, vai trò của dân chủ. Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định rõ: “*Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tế cuộc sống ở mỗi cấp, trên tất cả các lĩnh vực. Dân chủ gắn liền với kỉ luật, kỉ cương và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm... Nhân dân thực hiện quyền làm chủ thông qua hoạt động của nhà nước của cả hệ thống chính trị và các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011).

Đến Đại hội lần thứ XII (2016), vấn đề dân chủ đã được Đảng ta đưa vào chủ đề của Đại hội, đồng thời trở thành một mục độc lập trong phần XIII của Báo cáo chính trị với tiêu đề: “*Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân*”, đồng thời bổ sung thành tố “hoàn thiện, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân” trong mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016). Điều này thể hiện sự nhận thức sâu sắc, đầy đủ của Đảng không chỉ về bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, mà còn về vai trò to lớn của dân chủ, vì không phát huy dân chủ, phát huy quyền làm chủ của nhân dân sẽ không có chủ nghĩa xã hội.

Tại Đại hội XIII (2021), với phương châm “*Đoàn kết – Dân chủ – Kỷ cương – Sáng tạo – Phát triển*”, Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh: “*Tiếp tục cụ thể hóa, hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ theo tinh thần Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Hiến pháp năm 2013, bảo đảm tất cả các quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện phải được thực hiện đúng đắn, hiệu quả, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt, có hiệu quả trên thực tế phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Cụm từ “dân giám sát, dân thụ hưởng” được chính thức bổ sung tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng, sự bổ sung này không chỉ xuất phát từ quá trình tổng kết thực tiễn sâu sắc, mà còn là bước tiến mới trong việc phát huy vai trò làm chủ của nhân dân. Xây dựng cơ chế giám sát nhằm góp phần phòng ngừa hiện tượng tham nhũng, tiêu cực của bộ máy nhà nước; chống những hành vi nhũng nhiễu, quan liêu, hách dịch, cửa quyền của một số cán bộ, công chức ở cơ sở; qua đó củng cố uy tín, danh dự của Đảng và nhà nước, lòng tin của nhân dân đối với Đảng.

Nếu như trong thời kỳ chiến tranh, lợi ích dân tộc được đặt lên hàng đầu, thì khi hòa bình, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, vấn đề lợi ích giữa nhà nước, cộng đồng và nhân dân phải được dung hòa. Chính vì lẽ đó, cụm từ “dân thụ hưởng” được bổ sung vào Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng. “Dân thụ hưởng” là đích đến cuối cùng, mục tiêu tối thượng của nhà nước vì dân, luôn nỗ lực quan tâm nâng cao đời sống nhân dân, thể hiện rõ nét qua các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội; tập trung chăm lo đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, đối tượng chính sách, người yếu thế. Nhân dân được thụ hưởng thành quả của quá trình phát triển. Đây không chỉ là mục tiêu, mà còn là động lực để khơi dậy sức mạnh và các nguồn lực trong nhân dân trong tiến trình hiện thực hóa các chủ trương, quyết sách của Đảng vào cuộc sống. Phát huy vai trò, sự tham gia của nhân dân trong xây dựng, ban hành tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp

luật của nhà nước trên cơ sở bảo đảm hài hòa lợi ích giữa nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân, giữa các vùng, miền; quan tâm đến các đối tượng yếu thế trong xã hội.

Từ quan điểm của Đảng về xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam qua các kì Đại hội cho thấy, Đảng ta rất quan tâm tới việc xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Không những vậy, Đảng còn thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hóa những chủ trương, đường lối xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam thành các văn bản, chính sách, pháp luật của nhà nước để thực thi quyền dân chủ của nhân dân trong thực tiễn. Từ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 do Quốc hội ban hành ngày 20/4/2007 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, đến Nghị định 04/2015/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 09/01/2015 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, rồi Nghị định số 149/2018/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 07/11/2018, Quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc,... Đặc biệt, với sự ra đời của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở do Quốc hội ban hành ngày 10/11/2022 và chính thức có hiệu lực ngày 01/7/2023 đã trở thành cơ sở pháp lí quan trọng để thực hiện quyền làm chủ nhân dân trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

3.2.2. Hai là, về mặt thực tiễn

Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử qua gần 40 năm đổi mới trên các lĩnh vực của đất nước là minh chứng rõ ràng nhất để bác bỏ những quan điểm xuyên tạc trên và khẳng định tính ưu việt của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Dân chủ trong lĩnh vực kinh tế có bước phát triển quan trọng, là cơ sở cho sự bảo đảm dân chủ trong các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Đường lối xây dựng và phát triển của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, hình thức tổ chức kinh doanh, hình thức phân phối, bình đẳng trước pháp luật, hoạt động theo pháp luật, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh, đã tạo

điều kiện nền tảng cho việc thực hành và phát huy dân chủ. Nhà nước tạo môi trường và điều kiện cho tất cả các thành phần kinh tế phát huy mọi tiềm năng, lợi thế. Môi trường tự do kinh doanh, bình đẳng trước pháp luật của các thành phần kinh tế ngày càng được bảo đảm trên thực tế. Quyền của người dân được làm những gì pháp luật không cấm trong hoạt động kinh tế ngày càng được thể hiện rõ trong thực tiễn. Kinh tế tư nhân được coi là một động lực quan trọng trong môi trường cạnh tranh và hội nhập quốc tế,... Nhờ đó, “quy mô nền kinh tế và thu nhập bình quân đầu người tăng lên (năm 2020, GDP đạt 271,2 tỉ USD và thu nhập bình quân đầu người đạt 2.779 USD). Chất lượng tăng trưởng được cải thiện, năng suất lao động tăng từ 4,3%/năm giai đoạn 2011 – 2015 lên khoảng 6%/năm giai đoạn 2016 – 2020” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). “Việt Nam từ một nền kinh tế đóng cửa, khép kín đã trở thành một nền kinh tế có mức độ hội nhập toàn cầu, là đối tác thương mại lớn thứ 22 thế giới, với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt gần 700 tỉ USD, thu hút lượng đầu tư lớn từ nước ngoài đạt 23 tỉ USD (năm 2023)” (Tấn Lực, 2024).

Trong lĩnh vực chính trị, việc thực hành dân chủ trong Đảng tiếp tục có bước phát triển mới, khuyến khích tự do tư tưởng trong sinh hoạt đảng, tôn trọng sự khác biệt trong quan điểm, ý kiến cá nhân trên tinh thần xây dựng. Khuyến khích sáng tạo, thảo luận, tranh luận dân chủ nhằm phát huy trí tuệ của toàn Đảng, của từng cán bộ, đảng viên trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng.

Quy trình lấy phiếu tín nhiệm và việc ứng cử, đề cử đều được đưa vào quy định của Đảng, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hành dân chủ trong các cơ quan nhà nước được thể hiện cụ thể trong quá trình tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Sự phản hồi ý kiến, nguyện vọng của người dân được phản ánh công khai. Công tác bầu cử được cải tiến một bước, tăng cường hơn về chất lượng và số lượng đại biểu chuyên trách; sự tham gia của nhân dân vào việc góp ý các dự án luật được thực hiện bài bản hơn... Hoạt động của Chính

phủ được đổi mới theo hướng xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ kiến tạo nhằm phát huy dân chủ trong thực thi hành chính công. Các cơ quan công quyền đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hướng tới sự hài lòng của người dân. Chính phủ, các cơ quan chính phủ được tổ chức, sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và ngày càng minh bạch hơn. Vai trò của người dân tham gia giám sát các hoạt động của cơ quan công quyền được đẩy mạnh. Việc tiếp xúc với người dân, giải quyết đơn, thư khiếu kiện có chuyên biến tích cực. Vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí được tăng cường. Các cơ quan tư pháp tiếp tục được kiện toàn theo hướng thượng tôn pháp luật, xây dựng nhà nước pháp quyền, công khai, minh bạch và giám mạnh các vụ việc oan sai, nợ đọng. Vai trò, trách nhiệm giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị – xã hội ngày càng được phát huy một cách thực chất, hiệu quả. Việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, xử lý các hành vi vi phạm quyền dân chủ được chú trọng. Hệ thống chính trị có những đổi mới theo hướng tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả; dân chủ hóa, công khai minh bạch trong phương thức hoạt động, qua đó dân chủ xã hội ngày càng được phát huy, hiệu quả.

Dân chủ trên lĩnh vực chính trị được đẩy mạnh là cơ sở quan trọng để công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí ngày càng đi vào thực chất, hiệu quả. Nhiều vụ án tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng đã được đưa ra xử lý nghiêm minh, theo đúng các quy định của luật pháp, để lại những dấu ấn tốt đẹp, được nhân dân rất hoan nghênh, đồng tình cao, tạo hiệu ứng tích cực lan tỏa trong toàn xã hội, được cộng đồng quốc tế ghi nhận. “Trong 10 năm qua (2012 – 2022), đã xử lý kỉ luật 2.740 tổ chức đảng và hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có hơn 190 cán bộ diện Trung ương quản lý (có 04 ủy viên Bộ Chính trị, nguyên ủy viên Bộ Chính trị; 36 ủy viên Trung ương, nguyên ủy viên Trung ương; hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang)” (Nguyễn Phú Trọng, 2023).

Dân chủ trong lĩnh vực văn hóa, xã hội được đẩy mạnh và thực thi hiệu quả hơn. Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách và các giải

pháp hữu hiệu trong các lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục, thể thao, công nghệ, môi trường... ngày càng hoàn thiện và đáp ứng đòi hỏi của cuộc sống. “Từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, quy mô 14 tỉ USD (năm 1985), đến năm 2020 là 343 tỉ USD (tăng 24,5 lần)”, “năm 2022 là 409 tỉ USD” (Nguyễn Trung Tiến, 2023). Chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam năm 2021 là 0,703, tăng hai bậc trong bảng xếp hạng toàn cầu, lên vị trí 115/191 quốc gia (năm 2020 là 0,704, xếp thứ 110/189) (Nhân Dân, 2022). Năm 2022, cả nước có “gần 29,8 triệu thẻ bảo hiểm xã hội/sổ/thẻ khám chữa bệnh miễn phí được phát, tặng cho các đối tượng thụ hưởng” (Nguyễn Trung Tiến, 2023).

Nhiều văn bản pháp luật đã cụ thể hóa các quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân, phù hợp hơn với điều kiện phát triển kinh tế – xã hội. Nguyên tắc mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật được luật hóa và từng bước đi vào cuộc sống. Công bằng, bình đẳng xã hội có bước tiến bộ rõ rệt. Việc bảo đảm quyền con người, quyền công dân ngày càng được quan tâm và phát huy hiệu quả tích cực; sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố, dân chủ xã hội chủ nghĩa tiếp tục được phát huy... Trong điều kiện mới hiện nay, nhà nước đã đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lí, làm cơ sở cho việc phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa trong lĩnh vực văn hóa, xã hội; đã thông qua việc ban hành một hệ thống các bộ luật liên quan, nhiều chính sách mới được ban hành. Nhờ vậy, quyền làm chủ của nhân dân trong lĩnh vực văn hóa, xã hội ngày càng được bảo đảm và phát huy. Đặc biệt, dân chủ trong hoạt động khoa học đã có bước tiến, nhất là khoa học xã hội, tạo điều kiện cho các nhà khoa học tranh luận, thảo luận, phản biện và phát huy năng lực sáng tạo, đóng góp tích cực vào việc xây dựng các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước.

Có thể khẳng định, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa trong điều kiện một đảng cầm quyền là phù hợp với điều kiện thực tiễn ở Việt Nam. Hiện nay, nền dân chủ này ngày càng đạt được nhiều thành tựu to lớn, cả về mặt lí luận và thực tiễn, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân,

nâng cao tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế. Đây là niềm tự hào, động lực và nguồn lực quan trọng, là niềm tin để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới toàn diện, đồng bộ; phát triển nhanh và bền vững đất nước.

4. KẾT LUẬN

Qua gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước ta ngày càng phát triển mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao, dân chủ ngày càng mở rộng. “*Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Những thành tựu đó, một lần nữa khẳng định: Trong chế độ một đảng cầm quyền ở Việt Nam, dân chủ không những không bị hạn chế, mà còn được bảo đảm, được phát huy ngày càng rộng rãi. Điều này cũng cho thấy, dù thể chế chính trị dưới hình thức nào, nhưng khi đảng cầm quyền bảo vệ, phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn, vì nhân dân công hiến, thì dân chủ luôn được bảo đảm và ngày càng phát huy sâu rộng. Đây cũng là căn cứ bác bỏ hoàn toàn những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về dân chủ và xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong điều kiện một đảng cầm quyền.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chính phủ. (2015). *Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/1/2015 của Chính phủ về việc Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập*.
- Chính phủ. (2018). *Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2005). *Văn kiện Đại hội Đảng thời kì đổi mới*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Hội đồng Lý luận Trung ương. (2017). *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về chính trị trong Đảng*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Nguyễn Phú Trọng. (2023). *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Nguyễn Trung Tiến. (2023). *Kinh tế – xã hội Việt Nam năm 2022 – Những kết quả nổi bật*. *Tap chí Con số Sự kiện*. Truy cập ngày 24/05/2024 từ: <https://consosukien.vn/kinh-te-xa-hoi-viet-nam-nam-2022-nhung-ket-qua-noi-bat.htm>.
- Nhân Dân. (2022). *Chỉ số phát triển con người Việt Nam tăng hai bậc*. Truy cập ngày 20/08/2024 từ: <https://nhandan.vn/chi-so-phat-trien-con-nguoi-viet-nam-tang-hai-bac-post714578.html>
- Phan Dương. (2021). *Dân chủ không đồng nghĩa với đa nguyên, đa đảng*. *Công an Nhân dân Online*. Truy cập ngày 12/02/2024 từ: <https://cand.com.vn/chong-dien-bien-hoa-binh/dan-chu-khong-dong-nghia-voi-da-nguyen-da-dang-i639408/>
- Quốc hội. (2007). *Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Quốc hội về việc Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn*.
- Quốc hội. (2015). *Luật số 10/2022/QH15: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở*.
- Tần Lực. (2024). *Việt Nam đứng thứ 35 trong nhóm 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới*. *Tuổi trẻ Online*. Truy cập ngày 20/08/2024 từ: <https://tuoitre.vn/viet-nam-dung-thu-35-trong-nhom-40-nen-kinh-te-lon-nhat-the-gioi-2024032911153652.8.htm>.